



MARKET LENS

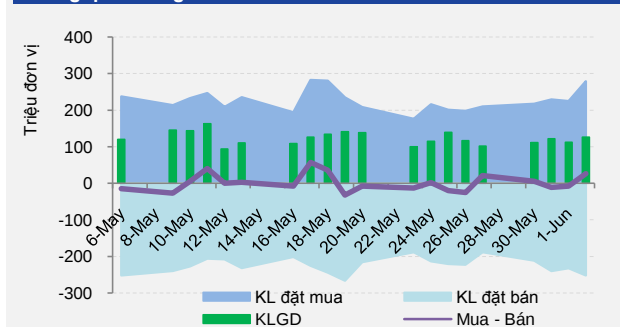
Phiên giao dịch ngày:

2/6/2016

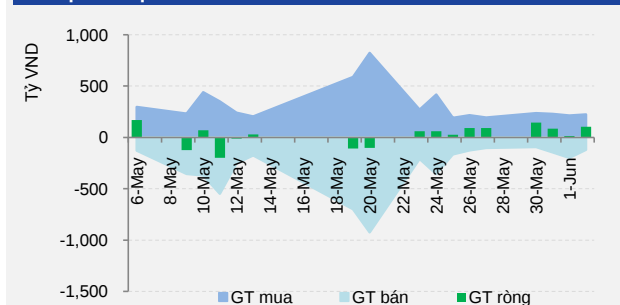
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	623.37	82.45
% Thay đổi	↑ 0.57%	↑ 0.63%
KLGD (CP)	126,173,736	63,569,725
GTGD (tỷ đồng)	1,885.21	621.80
Tổng cung (CP)	252,089,630	81,200,600
Tổng cầu (CP)	278,371,190	76,764,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	5,786,032	914,645
KL mua (CP)	9,119,150	1,871,200
GTmua (tỷ đồng)	224.38	28.77
GT bán (tỷ đồng)	120.06	10.41
GT ròng (tỷ đồng)	104.32	18.36

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.51%	10.6	1.8	1.3%
Công nghiệp	↑ 0.15%	11.9	1.8	16.7%
Dầu khí	↑ 1.18%	7.2	0.8	2.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.04%	13.3	3.8	2.1%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.59%	20.9	2.3	0.6%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.28%	13.8	5.1	17.2%
Ngân hàng	↓ -1.38%	14.5	1.7	6.7%
Nguyên vật liệu	↑ 0.29%	10.6	1.3	21.5%
Tài chính	↓ -2.17%	18.7	2.5	29.1%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 0.03%	13.9	2.4	2.3%
VN - Index	↑ 0.57%	14.0	2.9	76.3%
HNX - Index	↑ 0.63%	10.3	1.3	23.7%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên giao dịch xanh điểm thứ 5 liên tiếp và chính thức vượt qua được ngưỡng kháng cự quan trọng 620 điểm. Thanh khoản được duy trì ổn định và đà tăng lan tỏa khá rộng trên toàn thị trường. Dòng tiền tiếp tục luân chuyển tại các nhóm cổ phiếu trụ cột. Phiên hôm nay đánh dấu sự dẫn dắt chỉ số của nhóm cổ phiếu Thép, Dầu khí cùng 1 số nhóm cổ phiếu khác như Đá, Thủy sản. Một số cổ phiếu bluechips khác tuy không có được đà tăng điểm tích cực, nhưng đều giữ được mốc giá tham chiếu vào cuối phiên như VNM, VIC, TCM, BVH, MSN. Độ rộng thị trường cũng trở nên tích cực với số lượng mã tăng là 140, áp đảo số lượng mã giảm với chỉ 84 mã. Theo quan điểm của chúng tôi, chỉ số nhiều khả năng sẽ tiếp tục tăng điểm tích cực trong 1 vài phiên tới khi vẫn nhận được sự hỗ trợ từ dòng vốn ngoại. Thêm vào đó là tin tức hỗ trợ đến từ việc chỉ số PMI tháng 5 của Việt Nam tăng khá lên 52,7 điểm, mức tăng cao nhất trong 10 tháng trở lại đây cho thấy ngành sản xuất tiếp tục cải thiện đáng kể.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường hiện tại là sự luân phiên của các nhóm cổ phiếu dẫn dắt chỉ số, do vậy chúng tôi tiếp tục bảo lưu quan điểm nhà đầu tư hạn chế mua đuổi trong giai đoạn này. Thay vào đó, một số cổ phiếu có tin tức hỗ trợ và kết quả kinh doanh tích cực có thể được cân nhắc mua thêm vào với tỷ trọng an toàn tại 1 số nhịp hoặc phiên điều chỉnh nhẹ với khối lượng thấp.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index liên tục giằng co trong biên độ hẹp trước khi tăng mạnh vào cuối phiên chiều giúp chỉ số này bứt phá mốc 620. Chốt phiên VN-Index tăng 3,51 điểm, xuống lên 623,37 điểm. Khối lượng khớp lệnh tăng 20% so với phiên trước, đạt 121 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt 1.934 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu hoạt động khá sôi nổi: GAS (+1.500), PVD (+400), PXS (+200).

Nhóm cổ phiếu ngân hàng cũng có sự tăng nhẹ: VCB (+200), BID (+200), CTG (+100), STB (+100).

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

2/6/2016

Trong một diễn biến khác, nhóm cổ phiếu ngành đá có phiên giao dịch ấn tượng với: NNC (+4.500), C32 (+1.900), KSB (+3.000), DHA (+800)

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN-30 giao dịch tương đối tích cực với 14 mã tăng, 4 mã giảm và 12 mã đứng giá: GMD (+1.100), HPG (+800), EIB (-400).

HNX-Index:

Diễn biến giao dịch trên sàn HNX cũng rất tích cực. Chốt phiên, HNX-Index tăng 0,53 điểm, lên 82,45 điểm. Khối lượng khớp lệnh giảm nhẹ so với phiên trước, đạt trên 42 triệu đơn vị.

Nhóm cổ phiếu sản xuất vật liệu xây dựng tăng mạnh: VCS (+6.900), BCC (+500), CVT (+400).

Nhóm cổ phiếu trong rổ HNX-30 giao dịch tương đối tích cực với 11 mã tăng, 5 mã giảm và 14 mã đứng giá: AAA (+700), VC3 (+1.000), LAS (+800), PLC (-400), ACB, SHB đứng giá.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HSX, khối ngoại mua ròng hơn 104,3 tỷ đồng. MBB tiếp tục dẫn đầu về giá trị mua ròng với 43,5 tỷ đồng. VIC và GAS cũng được mua ròng tích cực, tương ứng giá trị 16,3 và 15,7 tỷ đồng. Chiều ngược lại, HAG bị bán ròng mạnh nhất, đạt hơn 7,7 tỷ đồng.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng 18,36 tỷ đồng. KHB dẫn đầu về khối lượng mua ròng với 460 nghìn đơn vị, tiếp theo đó là VGS với 2474 nghìn đơn vị. Chiều ngược lại, SHB bị bán ròng 500 nghìn đơn vị.

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

Huy động trái phiếu Chính phủ tăng 43,1%. Trong tháng 5-2016, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội tổ chức 13 phiên đấu thầu trái phiếu Chính phủ (TPCP), huy động được hơn 43.370 tỷ đồng trái phiếu, tăng 43,1% so với tháng 4-2016.

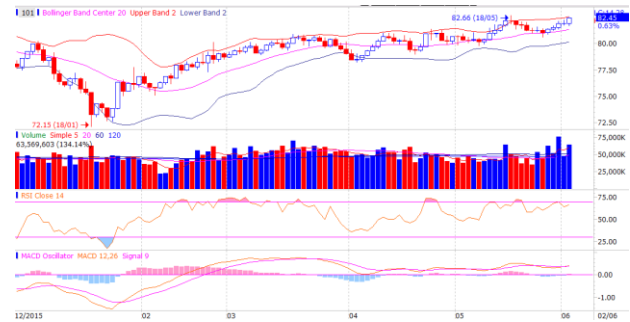
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Chỉ số kết phiên hình thành 1 cây nến xanh với thân nến đặc, cho thấy tâm lý giao dịch mua vào khá chủ động của nhà đầu tư. Đây đã là cây nến xanh thứ 5 liên tiếp. Giao dịch khớp lệnh cũng tăng lên mức cao nhất trong gần 1 tháng qua. RSI cho tín hiệu quay lại đường 70. MACD cho tín hiệu cắt lên đường 0. Đường giá đang tiệm cận dải bollinger trên. Vùng kháng cự 630 điểm. Vùng hỗ trợ được nâng lên 615 điểm.

HNX-Index:



Tương tự chỉ số Vn-Index, chỉ số Hnx-Index hình thành cây nến xanh thứ 5 liên tiếp với thân nến đặc. Thanh khoản tăng mạnh trở lại. Chỉ số chính thức vượt 82 điểm và đang tiệm cận dải bollinger trên. MACD đã cho tín hiệu cắt lên đường 0. Vùng hỗ trợ 81,5 điểm. Vùng kháng cự 83 điểm.

**TIN TRONG NƯỚC****Giá vàng trong nước giảm nhẹ**

Giá vàng SJC tại Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn sáng nay niêm yết ở mức 33,20-33,44 triệu đồng/lượng mua vào và bán ra, giảm 20 nghìn đồng/lượng so với giá đóng cửa phiên trước

Tỷ giá trung tâm tăng

Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của VND với USD áp dụng cho ngày 02/06 là 21,939 VNĐ/USD, giảm 7 đồng/USD so với ngày 01/06.

Huy động trái phiếu Chính phủ tăng 43,1%

Trong tháng 5-2016, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội tổ chức 13 phiên đấu thầu trái phiếu Chính phủ (TPCP), huy động được hơn 43.370 tỷ đồng trái phiếu, tăng 43,1% so với tháng 4-2016.

TIN QUỐC TẾ**Phổ Wall tăng nhẹ**

Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 2,47 điểm lên 17.789,67 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 2,37 điểm lên 2.099,33 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 4,2 điểm, tương đương 0,08%, lên 4.952,25 điểm.

USD xuống thấp nhất 2 tuần so với yên

USD xuống thấp nhất 2 tuần so với yên khi Nhật Bản hoãn nâng thuế bán hàng. Chốt phiên 1/6, USD giảm 1,1% so với yên xuống 109,52 JPY/USD

Giá dầu thế giới giảm nhẹ

Theo đó, giá dầu WTI giảm 9 cent, tương đương 0,2%, xuống 49,01 USD/thùng. Giá dầu Brent giảm 17 cent, tương ứng 0,3%, xuống 49,72 USD/thùng.

Giá vàng giảm

Theo đó, giá vàng giao tháng 6/2016 trên sàn Comex giảm 0,2% xuống 1.211,9 USD/ounce. Cũng trong ngày, giá vàng giao ngay giảm 0,4% xuống 1.210,31 USD/ounce.

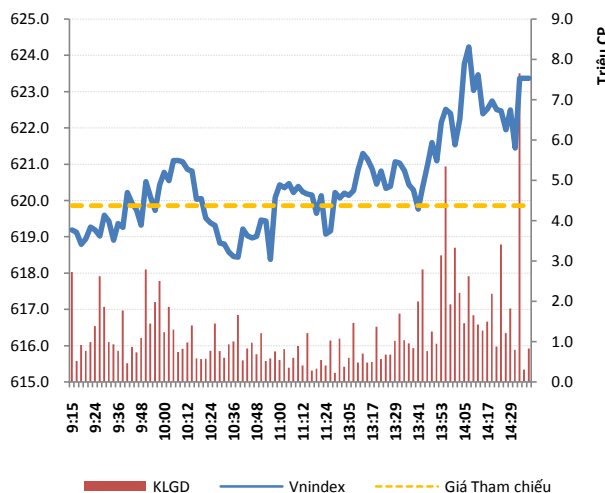


TIN DOANH NGHIỆP	
DOP: Kế hoạch kinh doanh 2016 giảm nhẹ	CTCP Vận tải xăng dầu Đồng Tháp đưa ra kế hoạch kinh doanh 2016 với doanh thu 148 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 9 tỷ và tỷ lệ cổ tức 12% bằng tiền mặt.
MNC: Mua 25% vốn Mai Linh Quảng Bình	CTCP Mai Linh Miền Trung thông báo mua lại 25% vốn điều lệ Mai Linh Quảng Bình với giá 8.4 tỷ đồng. Tổng giá trị vốn góp sau khi nhận chuyển nhượng là 16.8 tỷ đồng, chiếm 99.94%
PXA: Lãi sau thuế dự kiến 1.2 tỷ đồng	CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An vừa công bố kế hoạch kinh doanh 2016 của Công ty gồm doanh thu 58 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 1.2 tỷ đồng.
MCO: Kế hoạch lãi ròng 2016 đạt 700 triệu đồng	Theo đó, MCO đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 2016 với doanh thu 80 tỷ, tăng trưởng 44% và lợi nhuận sau thuế 700 tỷ, gấp hơn 6.5 lần so với mức thực hiện năm 2015.
LIG: Kế hoạch 2016 lãi ròng 90 tỷ đồng	CTCP Licogi 13 đã thông qua kế hoạch năm gồm doanh thu 1,350 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2015. Lãi trước thuế mục tiêu đạt 89.5 tỷ đồng, tăng trưởng 84%; dự kiến chi cổ tức 10%.
VIP: Phát hành gần 4.5 triệu cp thường	Cụ thể, CTCP Vận tải Xăng dầu Vipco dự kiến phát hành 4,479,538 cp cho cổ đông hiện hữu nhằm tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ thực hiện 100:7
CII đăng ký bán 4,13 triệu cổ phần LGC	CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh công bố đăng ký bán 4,13 triệu cổ phần LGC. Dự kiến sau giao dịch, CII giảm tỷ lệ sở hữu tại LGC từ 67,36% xuống còn 65,22%.
PV2: CTCP Quản lý Quỹ PVI đã bán gần 12 triệu cổ phiếu	CTCP Quản lý Quỹ PVI đã bán được toàn bộ gần 12 triệu cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ 32,52% vốn. Sau khi giao dịch CTCP Quản lý Quỹ PVI đã không còn nắm giữ cổ phiếu PV2.

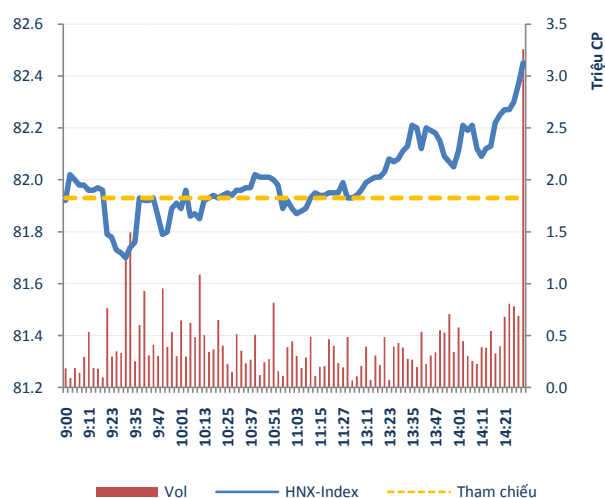


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

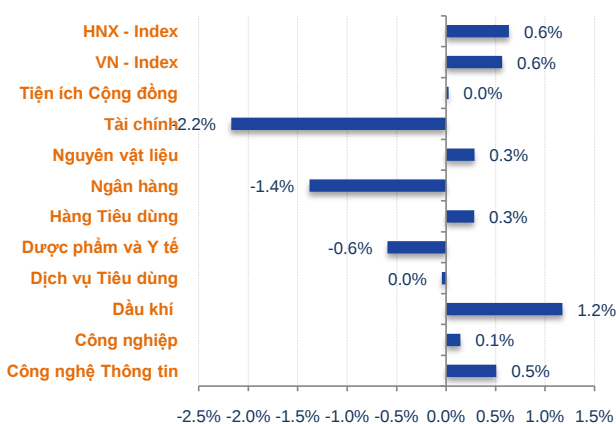
KLGD và VN-Index trong phiên



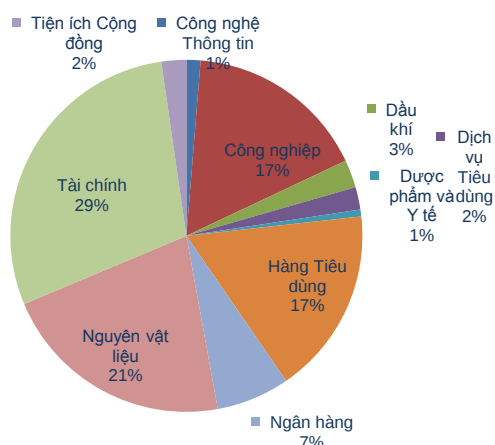
KLGD và HNX-Index trong phiên



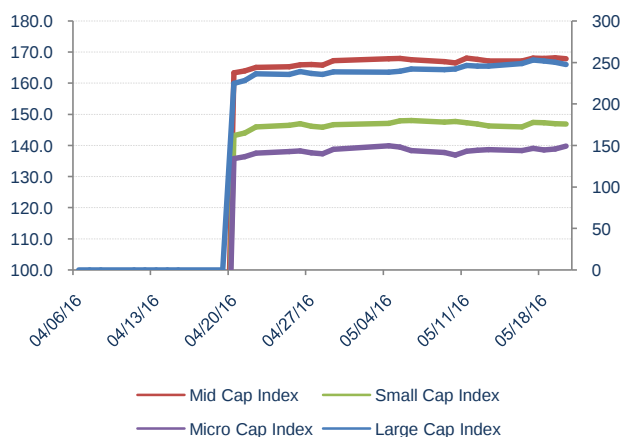
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



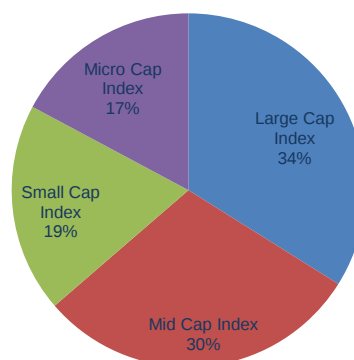
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MBB	2,863,160	HAG	985,060
2	PVT	540,450	KSA	728,732
3	FLC	376,290	VTO	320,000
4	BID	318,300	VIP	277,700
5	VIC	305,930	DPM	132,990

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	KHB	460,200	SHB	500,000
2	VGS	274,200	BVS	20,000
3	PVS	162,800	ICG	20,000
4	PDB	158,800	DBC	13,200
5	MBG	155,300	NTP	9,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
FLC	6.4	6.6	↑	3.12%	7,541,450
HAG	7.9	8.1	↑	2.53%	6,020,970
VHG	4.6	4.9	↑	6.52%	5,616,360
ITA	4.5	4.5	→	0.00%	5,328,020
HPG	34.4	35.2	↑	2.33%	5,258,950

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
VDS	8.0	8.0	→	0.00%	9,585,299
NVB	5.9	5.9	→	0.00%	8,484,400
PVL	2.3	2.5	↑	8.70%	3,462,400
DCS	4.9	4.8	↓	-2.04%	2,722,673
SHB	6.3	6.3	→	0.00%	2,063,594

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNH	0.9	1.0	0.1	↑ 11.11%
VFG	64.5	69.0	4.5	↑ 6.98%
VNG	13.1	14.0	0.9	↑ 6.87%
SHI	8.9	9.5	0.6	↑ 6.74%
TNA	52.9	56.5	3.6	↑ 6.72%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VXB	9.8	11.0	1.2	↑ 12.24%
NFC	20.0	22.0	2.0	↑ 10.00%
CTT	7.0	7.7	0.7	↑ 10.00%
ARM	26.4	29.0	2.6	↑ 9.85%
SGH	20.5	22.5	2.0	↑ 9.76%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KSS	1.1	1.0	-0.1	↓ -9.09%
DTA	4.3	4.0	-0.3	↓ -6.98%
PTC	7.4	6.9	-0.5	↓ -6.76%
CMT	13.7	12.8	-0.9	↓ -6.57%
DAT	27.5	25.7	-1.8	↓ -6.55%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SGC	39.6	35.7	-3.9	↓ -9.85%
VDL	37.8	34.1	-3.7	↓ -9.79%
TV3	52.0	47.0	-5.0	↓ -9.62%
VE4	14.5	13.2	-1.3	↓ -8.97%
PVV	2.5	2.3	-0.2	↓ -8.00%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	7,541,450	14.3%	1,677	3.9	0.6
HAG	6,020,970	2.1%	440	18.4	0.4
VHG	5,616,360	4.0%	499	9.8	0.4
ITA	5,328,020	1.5%	164	27.4	0.4
HPG	5,258,950	27.0%	5,265	6.7	1.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VDS	9,585,299	5.2%	608	13.2	0.8
NVB	8,484,400	0.1%	10	567.2	0.5
PVL	3,462,400	-7.2%	(470)	-	0.4
DCS	2,722,673	1.4%	143	33.5	0.5
SHB	2,063,594	7.9%	930	6.8	0.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VNH	↑ 11.1%	-19.8%	(872)	-	0.3
VFG	↑ 7.0%	20.6%	8,010	8.6	1.7
VNG	↑ 6.9%	-5.6%	(643)	-	1.3
SHI	↑ 6.7%	13.6%	1,838	5.2	0.7
TNA	↑ 6.7%	23.4%	7,047	8.0	1.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VXB	↑ 12.2%	9.2%	1,424	7.7	0.7
NFC	↑ 10.0%	7.5%	1,422	15.5	1.1
CTT	↑ 10.0%	10.9%	1,313	5.9	0.6
ARM	↑ 9.8%	19.8%	2,970	9.8	1.8
SGH	↑ 9.8%	8.7%	1,212	18.6	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	2,863,160	12.0%	1,818	8.6	1.1
PVT	540,450	8.9%	1,471	9.0	1.0
FLC	376,290	14.3%	1,677	3.9	0.6
BID	318,300	15.4%	1,864	9.9	1.5
VIC	305,930	3.8%	723	74.0	4.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KHB	460,200	0.7%	69	68.2	0.5
VGS	274,200	13.1%	1,925	6.1	0.8
PVS	162,800	12.5%	3,236	5.7	0.8
PDB	158,800	25.4%	3,557	7.2	1.8
MBG	155,300	10.2%	1,141	19.8	2.0

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	169,220	39.7%	6,977	20.2	7.5
VCB	125,522	13.2%	2,258	20.9	2.7
GAS	117,671	16.9%	3,832	16.1	2.8
VIC	103,782	3.8%	723	74.0	4.0
CTG	66,649	11.4%	1,711	10.5	1.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	16,581	8.3%	1,183	15.6	1.3
PVS	8,309	12.5%	3,236	5.7	0.8
PHP	6,735	9.8%	1,274	16.2	1.8
SHB	5,973	7.9%	930	6.8	0.5
PVI	5,629	8.9%	2,744	9.2	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	2.18	16.9%	3,832	16.1	2.8
PVD	1.98	9.3%	3,503	9.1	0.9
HAX	1.96	37.7%	4,413	6.7	2.2
BVH	1.95	8.8%	1,687	35.6	3.2
JVC	1.88	-51.6%	(6,406)	-	0.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PIV	4.33	20.7%	3,344	3.3	1.0
HHG	3.55	17.4%	1,801	4.6	0.7
SDC	3.39	12.9%	2,736	5.7	0.7
PVC	2.85	5.8%	1,367	10.4	0.7
NDF	2.77	-0.1%	(12)	-	0.3



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiễn
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi *StoxPlus Corporation*

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
